

Bản án số: 300/2019/HS-ST

Ngày 12 - 8 -2019

**NHÂN NGUYỄN HỮU D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Nhung
- Ông Bùi Quang Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Các ngày từ ngày 08 tháng 8 năm 2019 đến ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 308/2019/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3012/2019/HSST-QĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5693/2019/HSST-QĐST ngày 25/7/2019 đối với các bị cáo:

1/ Đặng Như H, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký thường trú: 25/85/15 đường 6, Khu phố 6, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; trình độ: 02/12; nghề nghiệp: buôn bán; cư trú: 140/2/57 đường B, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; cha: Lê Văn H, mẹ: Đặng Thu H; có chồng (không đăng ký kết hôn), 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 19/3/2004, Công an quận Bình Thạnh bắt về tội “Môi giới mại dâm”. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam, chấp hành xong hình phạt năm 2006.

- Ngày 27/10/2010, Công an quận Bình Thạnh bắt về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt năm 2014.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 27/12/2018 (Có mặt)

2/ Nguyễn Hữu D, sinh năm 1963 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nơi đăng ký thường trú: 533/67 đường X, Phường Y, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; cha: Nguyễn Văn S, mẹ: Nguyễn Thị C; có vợ và 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018. (có mặt)

3/ Nguyễn Anh G, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nơi đăng ký thường trú: 71/20A L, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; cha: Nguyễn Văn H, mẹ: Hoàng Thị Nghệ; chưa có vợ con; tiền sự: không;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Bình Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 79/2016/HSST ngày 22/4/2016).

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018. (có mặt)

4/ Phan Du C, sinh năm 1982 tại Hà Tĩnh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nơi đăng ký thường trú: 02 đường 29, khu phố L, phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: giảng viên; cha: Phan Văn H, mẹ: Nguyễn Thị V; có vợ (đã ly hôn), 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018. (có mặt)

5/ Nguyễn Văn P, sinh năm 1966 tại Nam Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nơi đăng ký thường trú: đội 15, xóm N, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số 24 đường 6, phường B, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; cha: Nguyễn Văn Ph, mẹ: Nguyễn Thị Đ; có vợ và 02 con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018. (có mặt)

6/ Võ Đăng K, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Nhà không số, Tổ 8, Khu phố 7, phường Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: buôn bán; cha: Võ Văn Kh, mẹ: Lê Thị Thu T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018. (có mặt)

Người bào chữa:

1/ Ông Vũ Thanh H, là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đặng Như H (có mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn T, là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu D.(có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Q

Trụ sở: Tầng 1, 6,7 Tòa nhà C, 16 P, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Trần Phú B, sinh năm 1995

Địa chỉ: Lầu 6, số 26 U, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- Ông Nguyễn Đăng Khuê, sinh năm 1986

Địa chỉ: Lầu 6, số 26 U, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 00 phút ngày 26/12/2018, tại trước số nhà 509 Đ, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên gácaga xe máy BS 18Z2-9904 do Nguyễn Văn P điều khiển 01 bì thu dán kín bên trong có 01 gói kẹo Oishi chứa 01 gói nylon chất bột màu trắng. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,8219g, loại Heroine.

Lúc 15 giờ 50 phút ngày 26/12/2018, tại Ngã Tư Hàng Xanh, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận Bình Thạnh phát hiện và bắt quả tang Phan Du C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại hộc đồ phía trước xe ô tô Mazda BS 51F-870.86 do Phan Du C đang điều khiển 01 bì thư dán kín bên trong có 01 gói giấy bạc chứa 01 gói nylon chất bột màu trắng. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3653, loại Heroin.

Lúc 17 giờ 55 phút ngày 26/12/2018, tại chân cầu Bình Triệu 2, Quốc Lộ 13, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận Bình Thạnh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Anh G đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần jean của Nguyễn Anh G 01 gói giấy bạc chứa 01 gói nylon chất bột màu trắng. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3974 g, loại Heroine.

Lúc 18 giờ 05 phút, ngày 26/12/2018, tại chân cầu Bình Triệu 1, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Võ Đăng K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo Võ Đăng K đang mặc 02 gói kẹo Oishi, bên trong chứa 02 gói nylon chất bột màu trắng . Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6642 g, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn P, Phan Du C, Nguyễn Anh G, Võ Đăng K khai nguồn gốc số ma túy trên là mua của Nguyễn Hữu D, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cụ thể: vào ngày 26/12/2018, Phan Du C và Nguyễn Anh G đã mua của Nguyễn Hữu D 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng; Nguyễn Văn P

mua 01 gói với giá 1.000.000 đồng; Võ Đăng K mua 02 gói với giá 2.000.000 đồng; sau khi mua chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Quá mở rộng điều tra, lúc 18 giờ 30 phút ngày 26/12/2018 tại trước số nhà 988 N, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận Bình Thạnh bắt quả tang Nguyễn Hữu D đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Thu giữ trong túi áo khoác của Nguyễn Hữu D đang mặc các bì thư được dán kín, bên trong gồm 31 gói kẹo Oishi và 09 gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 28,6505g, loại Heroine và 10 phong bì thư rỗng.

Nguyễn Hữu D khai, nguồn gốc số ma túy trên là của Đặng Như H đưa cho Nguyễn Hữu D bán và được trả công là 50.000 đồng khi bán gói ma túy giá 1.000.000 đồng và 25.000 đồng khi bán gói ma túy giá 500.000 đồng. Hàng ngày, Đặng Như H đưa cho Nguyễn Hữu D khoảng 28 gói Heroine (được để trong gói kẹo Oishi và giấy bạc) để bán với giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/gói. Đến chiều tối hàng ngày, Nguyễn Hữu D gặp Đặng Như H tại công viên Thanh Đa để đưa tiền bán ma túy cho Đặng Như H và nhận ma túy cho ngày hôm sau. Vào ngày 26/12/2018, Nguyễn Hữu D đã mua bán ma túy với Nguyễn Văn P, Phan Du C, Nguyễn Anh G, Võ Đăng K. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hữu D đang ngồi trên xe máy chờ bán ma túy thì bị bắt.

Qua truy xét, lúc 19 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, Công an quận Bình Thạnh tiến hành xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Như H tại số nhà 140/2/57 đường B, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và thu giữ bên trong máy giặt 01 túi nylon có 14 gói giấy bạc hành kín chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 5,0616g, loại Heroine; 01 cân điện tử, 15 vỏ kẹo Oishi, 20 miếng giấy bạc; 14.171.000 đồng.

Đặng Như H khai, khoảng đầu 12/2018 C (không rõ lai lịch) đặt vấn đề Heroin cho Đặng Như H để Đặng Như H tự tìm nguồn bán và sẽ trả tiền công cho Đặng Như H. Đặng Như H đồng ý và nói cho C biết là Đặng Như H không trực tiếp bán mà sẽ thuê người để bán ma túy cho C. Cả hai thống nhất khoảng 02 đến 03 ngày thì Đặng Như H liên lạc với C nhận 30 gói Heroine được giấu trong các vỏ kẹo Oishi và trong các gói giấy để bán. Cả 02 thỏa thuận, nếu bán mỗi gói Heroine trong vỏ kẹo Oishi giao 1.000.000 đồng thì C sẽ trả công cho người bán 50.000 đồng và Heroine trong gói giấy bạc giá 500.000 đồng trả công là 25.000 đồng; phần của Đặng Như H sẽ được trả công là 500.000 đồng cho mỗi lần nhận ma túy từ C.

Tiếp đó, Đặng Như H thuê Nguyễn Hữu D bán ma túy và trả công cho Nguyễn Hữu D như đã thỏa thuận với C. Sau khi nhận Heroin từ C thì Đặng Như H đưa cho Nguyễn Hữu D cất giữ, khi người mua gọi điện đặt mua Heroin thì Đặng Như H sẽ nhắn số điện thoại để Nguyễn Hữu D trực tiếp liên hệ với người mua hẹn địa điểm giao nhận Heroine. Trung bình, khoảng từ 01 đến 03 ngày khi bán gần hết 30 gói Heroine thì Nguyễn Hữu D gọi điện thoại báo cho Đặng Như H và đến Công viên Thanh Đa, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để giao tiền bán ma túy cho Đặng Như H, đồng thời nhận ma túy với đem đi bán.

Đặng Như H đã trả tiền công cho Nguyễn Hữu D dựa trên số lượng Heroine mà Nguyễn Hữu D đã bán.

Từ đầu tháng 12/2018 cho đến khi bị bắt, Đặng Như H nhiều lần nhận ma túy từ Cgiao cho Nguyễn Hữu D đi bán, cụ thể trong đó có 02 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23/12/2018, Đặng Như H đến chợ Thanh Đa nhận của C27 gói Heroin giấu trong vỏ kẹo Oishi và 06 gói Heroin giấu trong gói giấy bạc. Sau đó, Đặng Như H đến toàn bộ số ma túy đến Công viên Thanh Đa giao cho Nguyễn Hữu D đem đi bán.

- Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/12/2018, Đặng Như H đến Chợ Thanh Đa nhận của C30 gói Heroin giấu trong vỏ kẹo Oishi và 07 gói Heroin giấu trong gói giấy bạc. Sau đó, Đặng Như H đem ma túy đến Công Viên Thanh Đa gặp Nguyễn Hữu D, Nguyễn Hữu D báo cho Đặng Như H biết số lượng Heroin nhận của Đặng Như H vào ngày 23/12/2018 đã bán được 24 gói trong vỏ kẹo Oishi và 01 gói trong giấy bạc, còn lại là 03 gói trong vỏ kẹo Oishi và 06 gói trong giấy bạc, số tiền thu được là 24.500.000 đồng. Trong số 24.500.000 đồng, thì Đặng Như H đã trả tiền công cho Nguyễn Hữu D 1.225.000 đồng, Đặng Như H lấy 500.000 đồng, số còn lại đưa cho Cương.

Riêng 14 gói Heroin thu được tại nơi ở của Đặng Như H, là của những lần trước Nguyễn Hữu D bán không hết đưa lại cho Đặng Như H, Đặng Như H đem về nhà cất giấu cho khi Nguyễn Hữu D bán hết sẽ đưa tiếp cho Nguyễn Hữu D để bán, nhưng chưa kịp đưa thì bị phát hiện thu giữ.

Số ma túy thu giữ của Đặng Như H, Nguyễn Hữu D, Phan Du C, Nguyễn Văn P, Nguyễn Anh G, Võ Đăng K đã được giám định kết quả thể hiện:

- Kết luận giám định số 277/KLGD-H ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0616 (một phẩy không sáu một sáu gam), loại Heroine.

- Kết luận điều tra số 278/KLGD-H ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8219g (không phẩy tám hai một chín gam), loại Heroine.

Gói 2: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3653g (không phẩy ba sáu năm ba gam), loại Heroine.

Gói 3: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3974 g (không phẩy ba chín bảy bốn gam), loại heroine.

Gói 4: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6642 g (một phẩy sáu sáu bốn hai gam), loại Heroin.

- Kết luận giám định số 279/KLGD-H ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8075 (không phải tám bảy năm gam) loại Heroine.

Gói 2: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8117 g (một phẩy sáu một một bảy gam), loại Heroin.

Gói 4:

+ Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4561g (một phẩy, bốn năm sáu một gam) loại Heroine.

+ Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m5 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 22,9335g (hai hai phẩy, chín ba ba năm gam), loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Truy tố bị cáo Đặng Như H và bị cáo Nguyễn Hữu D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Truy tố Nguyễn Anh G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Truy tố Phan Du C, Nguyễn Văn P, Võ Đăng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

Đại diện ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Q trình bày: Ngân hàng và bị cáo Phan Du C có ký hợp đồng tín dụng số 030.HDTD1-VIB647.17 và chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, biển số 51F -870.86 là tài sản thế chấp đối với khoản vay, đã được đăng ký giao dịch đảm bảo. Tính đến thời điểm ngày 07/8/2019 thì bị cáo Phan Du C còn nợ ngân hàng gồm: nợ gốc là 357.291.682 đồng, nợ lãi là 2.479.207 đồng. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao chiếc xe ô tô này cho ngân hàng để xử lý nợ theo qui định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu. Sau khi tóm tắt nội dung, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của từng bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị cụ thể như sau:

Xử phạt bị cáo Đặng Như H 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 14 đến 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh G 03 đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Phan Du C 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Văn P từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Võ Đăng K từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Như H: Thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội Nguyễn Hữu D và khung hình phạt. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ có chứng bệnh về thần kinh và bị cáo cũng vậy; bị cáo có nhận thức pháp luật thấp kém; không trực tiếp thực hiện việc bán ma túy mà chỉ làm mô giới để kiếm số tiền ít ỏi. Do đó đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuyên phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Đặng Như H thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không bào chữa bổ sung.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu D: Thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội Nguyễn Hữu D truy tố bị cáo. Tuy nhiên, không đồng ý với Viện kiểm sát về số lượng truy tố bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo số lượng bắt quả tang và số lượng ma túy bà bị cáo đã giao bán cho các bị cáo Cốp, Khoa, Giàu là chưa hợp lý. Với số lượng ma túy bắt quả tang đối với bị cáo thì bị cáo chỉ phạm tội thuộc trường hợp theo qui định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đặng Hữu Nguyễn Hữu D thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không bào chữa bổ sung.

Bị cáo Nguyễn Anh G không trình bày bào chữa.

Bị cáo Cốp trình bày lời bào chữa: Về tội Nguyễn Hữu D mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo thì không có lời bào chữa.

Bị cáo chỉ trình bày về động cơ sai phạm của bị cáo là do bị cáo bị bệnh Viêm gan siêu vi C, công việc của bị cáo phải làm việc ở thao trường cực khổ nên không đủ sức khỏe, bị cáo nghe người ta nói là sử dụng ma túy sẽ giúp tình trạng sức khỏe cải thiện hơn nên bị cáo mới mua ma túy để sử dụng. Bị cáo không bị nghiện ngập. Đồng thời, bị cáo có chuyện buồn trong gia đình nên đã sử dụng. Hiện tại, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, có lỗi với gia đình, nên mong Hội xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về làm lại cuộc đời. Bị cáo đã sai với bố mẹ với quý tòa; bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp để bị cáo về chữa bệnh.

Bị cáo phối trình bày lời bào chữa: bị cáo mua ma túy để trị bệnh, không phải mua ma túy để chơi, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo Khoa không trình bày bào chữa.

Đại diện Ngân hàng VIB trình bày:Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao chiếc xe ô tô hiệu Mazda BS 51F-870.86 cho Ngân hàng để xử lý nợ theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát phát biểu đối đáp:

Đối với lời trình bày bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu D: Trong vụ án này, ngoài số ma túy bắt quả tang của Đặng Như H thì bị cáo Nguyễn Hữu D và các bị cáo Phối, Khoa, Giàu, Cốp khai thống nhất với nhau về số lượng ma túy đã mua bán và bắt thu giữ được. Nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D đối với số lượng ma túy này là đúng với qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa đã thực đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Luật sư, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2].Căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ được tại hiện trường, căn cứ kết luận giám định, có cơ sở để xác định:

Nguyễn Văn P, Phan Du C, Nguyễn Anh G, Võ Đăng K đã mua ma túy của Nguyễn Hữu D mục đích là để sử dụng cho bản thân. Cụ thể:

- Ngày 26/12/2018, tại địa chỉ trước số nhà 509 Đ, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn P đã mua của Nguyễn Hữu D số ma túy và cất giữ theo kết luận giám định là 0,8219g, loại Heroine.

- Ngày 26/12/2018, tại Ngã Tư Hàng Xanh, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Phan Du C đã mua của Nguyễn Hữu D số ma túy và có hành vi cất giữ theo kết luận giám định là 0,3653 g, loại Heroine

- Ngày 26/12/2018, tại chân cầu Bình Triệu 2, Quốc lộ 13, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Anh G đã mua ma túy của Nguyễn Hữu D và có hành vi cất giữ trong túi quần jean số ma túy theo giám định là 0,3974 g, loại heroine.

- Ngày 26/12/2018, tại chân cầu Bình Triệu 1, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Đăng K đã mua của Nguyễn Hữu D và có hành vi cất giữ số ma túy theo kết luận giám định là 1,6642g, loại heroine.

Với hành vi của các bị cáo Nguyễn Anh G, Phan Du C, Nguyễn Văn P, Võ Đăng K như trên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khối lượng ma túy mà từng bị cáo tàng trữ thuộc trường hợp phạm tội ma túy “Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo.

Riêng bị cáo Nguyễn Anh G, là người đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Anh G.

Từ đầu tháng 12 đến khi bị bắt Đặng Như H đã nhiều lần nhận ma túy từ C(không rõ lai lịch) và thuê Nguyễn Hữu D đi bán ma túy và trả công là 50.000 đồng khi bán gói ma túy với giá 1.000.000 đồng và 25.000 đồng khi bán gói ma túy với giá 500.000 đồng. Với hành vi của Đặng Như H và Nguyễn Hữu D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khối lượng ma túy mà Đặng Như H và Nguyễn Hữu D đã bán cho các bị cáo Phan Du C, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn P, Nguyễn Anh G, Võ Đăng K và khối lượng ma túy bị bắt quả tang tổng cộng là 36,9609 gram Heroine nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp mua bán “Heroine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam” nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Đặng Như H, Nguyễn Hữu D.

[3].Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại đặc biệt lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe cộng đồng, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm nhằm mục đích răn đe và giáo dục chung cho toàn xã hội.

[4].Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Như H và Nguyễn Hữu D đã thực hiện hành vi phạm tội từ 2 lần trở lên nên thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa

đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Khi xem xét lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho tất cả các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Phan Du C được tặng thưởng Nguyễn Hữu D hiệu chiến sĩ về vang, bị cáo Nguyễn Văn P đang mắc bệnh ung thư thuộc trường hợp bệnh hiểm nghèo nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm thêm cho bị cáo Phan Du C và bị cáo Nguyễn Văn P một phần hình phạt.

[6]. Trong vụ án này, Đặng Như H là người cầm đầu, thuê Nguyễn Hữu D bán ma túy nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Đặng Như H phải thật nghiêm khắc và cao hơn bị cáo Nguyễn Hữu D và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hữu D cũng thật nghiêm khắc.

Đối với các bị cáo Nguyễn Anh G, Phan Du C, Võ Đăng K, Nguyễn Văn P cũng phải xử lý thật nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với số tiền thu lợi của bị cáo Đặng Như H và Nguyễn Hữu D, ngoài lời khai của các bị cáo không có chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ buộc các bị cáo nộp lại. Đồng thời, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 1.000. 000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu D là số tiền mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 14.171.000 đồng là tiền thu giữ của Đặng Như H, tại phiên tòa Đặng Như H khai, trong số tiền này chỉ có 11.000.000 đồng là tiền mua bán ma túy, số tiền còn lại là tiền cá nhân nhưng không chứng minh được nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Các vật chứng gồm:

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 277/19 BThạnh có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 150 vỏ kẹo Oishi màu xanh bên trong không chứa gì

- 01 cân điện tử

- 20 miếng giấy bạc

- 01 cái muỗng cà phê đập dẹp

- 01 mảnh vỏ bao thuốc là hiệu JET

Các vật trên là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- 08 điện thoại: Iphone màu vàng (...80044); Nokia màu đen(...2264), ITEL (imei...64429), Nokia (imei: ...313/4), SAMSUNG, NOKIA (imei:...430/7), IPHONE (Trung quốc, IC 579C-E2380A, máy bể nát), NOKIA (imei:...467/3) là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- 04 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 279/19 BThạnh (gói 1), 279/19 BThạnh (gói 2), 279/19 BThạnh (gói 3), 279/19 BThạnh (gói 4) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu Honda, loại xe 02 bánh, số loại: Dream; BS: 51P2-0797; SK: WG110-00050237 (số mờ, ghi theo số cà); SM: WG:110-00050237 (số mờ, ghi theo số cà) thu giữ của Nguyễn Hữu D, được xác minh do ông Từ Ái K đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe, ông Từ Ái K đã bán xe cho một thanh niên không rõ lai lịch không làm rõ giấy tờ. Do đó, đối với chiếc xe này không xác định được chủ sở hữu nên giao cho Cục thi hành án tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo, hết thời hạn nói trên mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu honda; loại xe 02 bánh; số loại: Dream; BS: 18Z2-9904; SK:C100M-8150551 (số mờ, rỉ sét); SM: C100ME-8150551 (số mờ, rỉ sét). Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Trần Văn H đứng tên chủ sở hữu, ông Trần Văn H đã chết. Phối khai mua xe của một người đàn ông không rõ lai lịch. Do đó, xe này chưa xác định được chủ sở hữu nên giao cho Cục thi hành án tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo, hết thời hạn nói trên mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Các vật chứng gồm:

- 17 bì thư không chứa gì.

- 09 gói giấy bạc

- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 3) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 02 ống kim tiêm

- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 1) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 2) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 4) có chữ ký

niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

Không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda; BS 51F-870.86, SK: RN2BN4AA6HC066204, SM: P520431816 do Phan Du C đứng tên chủ sở hữu. Ngày 18/8/2017, Phan Du C thế chấp xe theo hợp đồng tín dụng số 030.HDSTD1-VIB647.17. Theo Hợp đồng thế chấp trong đó chiếc xe này là tài sản đảm bảo khoản vay của hợp đồng tín dụng số 030.HDSTD1-VIB647.17. Phan Du C đã dùng xe này đi mua ma túy và cất giữ ma túy nên xác định xe này là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì “đối với vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước”. Tuy nhiên, chiếc xe này là tài sản đảm bảo được đăng ký giao dịch bảo đảm cho khoản vay giữa Ngân hàng Q và bị cáo Phan Du C. Đồng thời tại phiên tòa, bị cáo Phan Du C và Ngân hàng Q đã thống nhất với nhau về việc thanh lý hợp đồng tín dụng nói trên trước hạn và xác nhận bị cáo còn nợ Ngân hàng với số tiền nợ gốc và nợ lãi như Ngân hàng đã xác định là 359.770.889 đồng và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành án xong. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận ý chí của 02 bên về việc xác định số tiền nợ gốc và lãi của Phan Du C đối với ngân hàng tính đến thời điểm ngày 08/7/2019 là 359.770.889 đồng và hai bên thanh lý hợp đồng trước hạn. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 297 và Điều 308 Bộ luật Dân sự năm 2015, giao cho Ngân hàng Q và Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành bán hóa giá lấy tiền thu hồi nợ đối với khoản nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 030.HDSTD1-VIB647.17 giữa bị cáo Phan Du C và Ngân hàng Q. Trong trường hợp số tiền bán hóa giá đối với chiếc xe mà ngân hàng Q đã thu hồi nợ mà còn dư lại thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đặng Như H;

Xử phạt bị cáo Đặng Như H 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời tù tính từ ngày 27/12/2018.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu D;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Anh G;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh G 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Đăng K;

Xử phạt bị cáo Võ Đăng K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Du C và Nguyễn Văn P;

Xử phạt bị cáo Phan Du C 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

Xử phạt Nguyễn Văn P 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận thỏa thuận giữa Ngân hàng Q và bị cáo Phan Du C về việc thanh lý Hợp đồng tín dụng số 030.HDTD1-VIB647.17 trước hạn; xác định số tiền nợ gốc và nợ lãi bị cáo Phan Du C còn nợ ngân hàng tính đến thời điểm ngày 07/8/2019 là 359.770.889 (Ba trăm năm mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi ngàn tám trăm tám mươi chín) đồng; bị cáo Phan Du C có trách nhiệm thanh toán tiền nợ lãi theo hợp đồng tính dụng 030.HDTD1-VIB647.17 đến thời điểm thi hành án xong.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 297; Điều 308; khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015;

•Tịch thu, tiêu hủy:

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 277/19 BThạnh có chữ ký niêm phong của Võ Anh Tuấn và Trần Xuân Thành, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 150 vỏ kẹo Oishi màu xanh bên trong không chứa gì

- 01 cân điện tử

- 20 miếng giấy bạc

- 01 cái muỗng cà phê đập dẹp

- 01 mảnh vỏ bao thuốc là hiệu JET

- 04 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 279/19 BThạnh (gói 1), 279/19 BThạnh (gói 2), 279/19 BThạnh (gói 3), 279/19 BThạnh (gói 4) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 17 bì thư không chứa gì
- 09 gói giấy bạc
- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 3) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.
- 02 ống kim tiêm
- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 1) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.
- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 2) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.
- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 278/19 B Thạnh (gói 4) có chữ ký niêm phong của Võ Anh T và Trần Xuân T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

• *Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:*

- 08 điện thoại: Iphone màu vàng (...80044); Nokia màu đen(...2264), ITTEL (imei...64429), Nokia (imei: ...313/4), SAMSUNG, NOKIA (imei:...430/7), IPHONE (Trung quốc, IC 579C-E2380A, máy bể nát), NOKIA (imei:...467/3) là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng; số tiền 14.171.000 đồng

• Giao cho Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng thông báo tìm chủ sở hữu đối với: 01 chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu Honda, loại xe 02 bánh, số loại: Dream; BS: 51P2-0797; SK: WG110-00050237 (số mờ, ghi theo số cà); SM: WG:110-00050237 (số mờ, ghi theo số cà); 01 xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu honda; loiaj xe 02 bánh; số loại: Dream; BS: 18Z2-9904; SK:C100M-8150551 (số mờ, rỉ sét); SM: C100ME-8150551 (số mờ, rỉ sét) trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo. Hết thời hạn nói trên mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước đối với 02 chiếc xe này.

Giao cho Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Ngân hàng Q 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda BS 51F-870.86, SK: RN2BN4AA6HC066204, SM: P520431816 để tiến hành bán hóa giá để lấy tiền thu hồi nợ đối với khoản nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng số 030.HDTD1-VIB647.17 của bị cáo Phan Du C đối với Ngân Hàng Q (VIB) tính đến thời điểm ngày 07/8/2019 là 359.770.889 (Ba trăm năm mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi ngàn tám trăm tám mươi chín) đồng và khoản nợ lãi theo hợp đồng tín dụng trên đến khi thi hành án xong. Nếu trong trường hợp tiền bán hóa giá xe mà Ngân hàng Q thu hồi xong các khoản nợ mà còn dư lại thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 377/19 ngày 22 tháng 07 năm

2019 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận tang tài vật số 306/19 ngày 06/06/ 2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy nộp tiền vào tài khoản Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh số tài khoản số 3949.0.9059775.00000 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam Chi Nhánh 10 Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/3/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh số tài khoản số 3949.0.9059775.00000 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam Chi Nhánh 10 Thành phố Hồ Chí Minh (không ghi ngày tại bút lục số 592)

4. Án phí:

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-------------------------------------|------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Cục THADS TP.HCM; | (1) |
| - Sở tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Trại tạm giam; | (2) |
| - Người bào chữa; | (2) |
| - Đường sự; | (0) |
| - THAHS TP.HCM; | (2) |
| - Phòng PC53 - CA TP. HCM; | (1) |
| - UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ; | (26) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hoài Nam